

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ THÁI HOÀNG MINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ THÁI HOÀNG MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THAI HOANG MINH TRADE AND INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THAI HOANG MINH CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108007709

3. Ngày thành lập: 02/10/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Xóm 11, Thôn Phú Mỹ, Xã Tự Lập, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0987268568

Fax:

Email: uni147@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Bán mô tô, xe máy	4541
4.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
6.	Bán buôn thực phẩm	4632
7.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
8.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
9.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
10.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

11.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
12.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
13.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
14.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
15.	Cơ sở lưu trú khác	5590
16.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
17.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Điều hành tua du lịch	7912
20.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
21.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
22.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
23.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
24.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610(Chính)
25.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
26.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
27.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
28.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700
29.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
30.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
31.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
32.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
33.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
34.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
35.	Khai thác thủy sản biển	0311
36.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
37.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
38.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
39.	Cho thuê xe có động cơ	7710
40.	Đại lý du lịch	7911
41.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
42.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
43.	Trồng cây ăn quả	0121
44.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128

45.	Trồng cây lâu năm khác	0129
46.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
47.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
48.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
49.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
50.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
51.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
52.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
53.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
54.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
55.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
56.	Tái chế phế liệu	3830
57.	Xây dựng nhà các loại	4100
58.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
59.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
60.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
61.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
62.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
63.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
64.	Phá dỡ	4311
65.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

6. Vốn điều lệ: 1.600.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN THÁI

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 14/07/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001085014650

Ngày cấp: 12/09/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 11, Thôn Phú Mỹ, Xã Tự Lập, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 11, Thôn Phú Mỹ, Xã Tự Lập, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN THÁI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 14/07/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001085014650

Ngày cấp: 12/09/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 11, Thôn Phú Mỹ, Xã Tự Lập, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 11, Thôn Phú Mỹ, Xã Tự Lập, Huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội